**A. MỞ ĐẦU**

**I. Bối cảnh chung**

Trong tất cả các lĩnh vực, nhân tố con người sẽ quyết định cho mọi sự thành công hay thất bại. Trong xu thế hội nhập quốc tế, giao lưu văn hóa ngày nay, mỗi con người chúng ta cần ra sức phấn đấu học tập để trở thành chủ nhân tương lai của đất nước như Đảng ta đã xác định: “Con người là tài sản quý giá và quan trọng nhất, là nguồn lực lớn và cần thiết đối với quốc gia dân tộc”. Trên cơ sở đó ngành giáo dục – đào tạo đóng vai trò then chốt trong mọi hoạt động và người thầy đóng vai trò quyết định cho sự nghiệp đào tạo thế hệ trẻ cho tương lai.

Ngày nay trong công cuộc đổi mới đất nước, tiếp cận với những tiến bộ về khoa học – công nghệ đòi hỏi những người phục vụ trong công tác giáo dục phải xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình là sự nghiệp trồng người. Những sản phẩm của mình tạo ra nó sẽ quyết định cho cả một thế hệ. Do đó vai trò của người thầy là nhân tố quan trọng quyết định cho những sản phẩm mà mình tạo ra.

Giáo viên là những người được đào tạo về kiến thức, về nghiệp vụ chuyên môn đồng thời còn được trang bị đầy đủ kỹ năng trong việc quản lý lớp học trong giờ lên lớp. Mặc dù đã được đào tạo kỹ lưỡng, nhưng mỗi giáo viên có năng khiếu, sở trường riêng. Về chuyên môn, phần lớn giáo viên đáp ứng nhu cầu giảng dạy, nhưng về kỹ năng quản lý giờ dạy sao cho học sinh không nói chuyện trong giờ học mà tập trung chú ý lắng nghe giáo viên giảng bài thì chắc không phải ai cũng làm tốt, trong đó có giáo viên trường THCS, THPT Phan Châu Trinh.

Sau một tiết dạy, học sinh không hiểu bài không phải vì giáo viên dạy không hiểu mà vì học sinh không tập trung nghe giảng bài, đó là lỗi không chỉ riêng học sinh. Chúng ta hãy cùng nhau tìm ra phương pháp tối ưu nhất để khắc phục tình trạng này mới hy vọng tạo ra những công dân toàn diện cho xã hội.

**II. Lý do chọn đề tài**

Trong những năm qua, dù đã áp dụng nhiều giải pháp nhưng Trường THCS, THPT Phan Châu Trinh vẫn chưa tìm ra một giải pháp tối ưu giúp hạn chế tình trạng học sinh nói chuyện trong giờ học. Do đặc thù của trường là dân lập nên học sinh không được thi tuyển đầu vào và không giới hạn khu vực tuyển sinh vì vậy dẫn đến sự chênh lệch về trình độ học vấn, khả năng tiếp thu bài và đạo đức. Trừ khối 11 và 12 được xếp lớp theo học lực của học sinh, còn lại (từ khối 6 đến khối 10) đều xếp lớp đại trà, nghĩa là trong một lớp vừa có em học giỏi, khá, trung bình, yếu kém. Nhưng ngay cả khối 11 và 12, sau một thời gian học từ một đến hai tháng, các em đã quen thân với nhau nên bắt đầu nói chuyện trong giờ học mà không tập trung nghe giáo viên giảng bài, không học bài và không chịu làm bài tập. Từ đó, những học sinh này có những biểu hiện sa sút về học lực lẫn hạnh kiểm rồi dẫn đến nhiều tiêu cực khác…

Những đối tượng nêu trên mặc dù số lượng không nhiều, trung bình chỉ chiếm khoảng 10%/lớp. Nhưng nếu giáo viên quản lý lớp không khéo trong giờ dạy của mình thì sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả học tập không những của học sinh hay nói chuyện trong giờ học mà còn ảnh hưởng đến những học sinh khác, làm hỏng cả một thế hệ. Và đâu chỉ thế, kết quả giảng dạy bộ môn của bản thân không cao mà còn làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chung của nhà trường.

Với những lý do trên, bằng những kinh nghiệm tích lũy của bản thân, tôi viết sáng kiến kinh nghiệm với đề tài *“Một số giải pháp giúp giảm hiện tượng nói chuyện riêng trong giờ học của học sinh”.* Với đề tài này, tôi hy vọng ít nhiều sẽ góp thêm một vài giải pháp giúp cho giáo viên, đặc biệt là giáo viên trẻ mới ra trường chưa có kinh nghiệm quản lý học sinh trong giờ dạy của mình.

**III. Phạm vi và đối tượng của đề tài**

Trong đề tài này tôi chỉ nghiên cứu về thực trạng của Trường THCS, THPT Phan Châu Trinh trong những năm qua, đặc biệt là năm học 2015 – 2016 để áp dụng cho năm học tới.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài chỉ đề cập đến học sinh hay nói chuyện trong giờ học.

**IV. Mục đích của đề tài**

Với đề tài nêu trên, bản thân tôi muốn làm thế nào để giúp cho những học sinh hay nói chuyện trong giờ học từng bước thay đổi thái độ của mình trong học tập theo hướng tích cực. Giúp các em biết tự tôn trọng bản thân mình, tôn trọng giáo viên đứng lớp và xác định được việc học sẽ phục vụ chính bản thân các em và tạo điều kiện để giúp đỡ gia đình, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Giúp các em thấy được công lao to lớn của các bậc làm cha, làm mẹ nuôi con ăn học; sự vất vả của các thầy cô trong việc truyền đạt tri thức và giáo dục nhân cách, kỹ năng sống cho các em. Từ đó các em biết mình sẽ làm gì để thay những lời tri ân đầy ý nghĩa.

Bên cạnh phần nào giúp cho các thầy cô quan tâm hơn về vai trò, trách nhiệm của mình đối với nghề nghiệp. Nghề dạy học là một nghề thiêng liêng cao cả, không phải ai cũng làm được như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói *“Nghề dạy học là nghề cao cả nhất trong những nghề cao cả”*. Đồng thời giúp cho một số ít thầy cô xóa đi tư tưởng kỳ thị, phân biệt đối với những học sinh không ngoan, hay nói chuyện riêng mà phải xác định *“tất cả vì đàn em thân yêu”* để góp phần xây dựng môi trường học tập *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.*

**B. NỘI DUNG**

**I. Cơ sở lý luận**

Đối với học sinh THCS và THPT, hầu hết các em bước sang giai đoạn tuổi dậy thì, giai đoạn nhạy cảm của trẻ. Ở tuổi này, trẻ đang phát triển rất nhanh về thể chất và có nhiều tâm tư về bản thân, về mọi người xung quanh… Trẻ có nhiều nhu cầu như muốn khẳng định mình là người lớn, muốn tách rời sự “quản lý” của bố mẹ và thầy cô, có nhu cầu kết giao với bạn bè… Nhưng với hầu hết bố mẹ và thầy cô thì đó là tuổi dở dở ương ương vì các em thường ương bướng, khó bảo, hay cãi, thích làm theo ý mình, “đóng cửa” với cha mẹ, thầy cô… Tuổi này, các em không thích nghe cha mẹ và thầy cô nói nhiều, không thích bị mắng chửi, càng không thích bị coi là con nít. Nếu cha mẹ và thầy cô nói nhiều, chê trách, các em sẽ ức chế và phản ứng tiêu cực bằng cách cãi lại hoặc im lặng chống đối ngầm. Các cháu thích được cha mẹ và tôn trọng tôn trọng, coi như một người lớn bình đẳng, thích cha mẹ và thầy cô đối xử với mình như một người bạn, chia sẻ, tâm tình, tư vấn chứ không áp đặt.

Vấn đề nói chuyện riêng trong lớp của em cũng liên quan đến tâm lý lứa tuổi. Do thích kết giao bạn bè, coi trọng bạn bè và cũng có nhiều chuyện bí mật không muốn hay không có thời gian chia sẻ cùng cha mẹ và thầy cô, nên đến lớp là cơ hội để các cháu “xả” với nhau. Nếu ở nhà các em không có lúc nào để nói do bận học nhiều, do cha mẹ ít nói chuyện… thì đến lớp các em nói bù cũng là điều dễ hiểu. Hơn nữa, nếu bài giảng của thầy cô không đủ hấp dẫn, thuyết phục được các em thì cũng là cái cớ để các em thì thầm to nhỏ.

Là một giáo viên trung học trước hết phải hiểu biết về tâm lý lứa tuổi của các em để có các giải pháp xử lý tình huống cho thích hợp. Trong lớp học có rất nhiều đối tượng học sinh: học sinh giỏi, học sinh khá, học sinh yếu kém. Đối với học sinh khá, giỏi thường các em rất có ý thức học tập nên các em tập trung lắng nghe giáo viên giảng bài để được hiểu bài và thậm chí tranh thủ thuộc bài ngay tại lớp sau mỗi tiết học. Nhưng đối với học sinh yếu, kém (học sinh chậm tiến), học sinh có tính nhiều chuyện và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt như: cha mẹ đã mất, đang ở với người thân; những em có cha mẹ ly dị, đang ở với cha hoặc mẹ hoặc với người thân; những học sinh cá biệt ở tỉnh được cha mẹ gửi lên thành phố học tại trường Phan Châu Trinh, đang ở nhà người thân quen…đại đa số các em không có ý thức học tập nên ít tập trung trong giờ học . Các em xem lớp học như một điểm hẹn để tranh thủ trao đổi, bàn luận với bạn bè những nội dung ngoài bài học mà các em quan tâm như: phim ảnh, diễn viên, ca sĩ, game, facebook và các đề tài riêng tư bí mật khác. Vì thế dẫn đến học lực ngày càng sa sút, kết quả kiểm tra thi cử thấp, bị thi lại hoặc ở lại, rồi dẫn đến chán học, bỏ học. Do đó giáo viên khi làm công tác giảng dạy phải nắm rõ các đối tượng của lớp mình dạy để có hướng quản lý và giáo dục cho phù hợp. Làm thay đổi thái độ học tập của học sinh từ *“xấu”* chuyển sang *“tốt”* góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và giảm tỷ lệ bỏ học hàng năm.

**II. Thưc trạng vấn đề**

Hiên nay, hiện tượng học sinh làm việc riêng, nhất là nói chuyện riêng trong giờ học diễn ra khá phổ biến. Hiện tượng này ĐE DỌA nghiêm trọng CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC đối với không chỉ những học sinh đó mà còn cả lớp nói chung. Vậy nguyên nhân nào khiến các em mắc phải lỗi ấy:

**1.Nguyên nhân dẫn đến học sinh nói chuyện riêng trong giờ học**

-Do các bạn học yếu không tiếp thu kịp bài giảng dẫn đến mệt mỏi nên nói chuyện để giết thời gian chờ đợi lúc đánh trống hết giờ.

-Do thấy các bạn xung quanh nói chuyện rôm rả nên cũng muốn nhập cuộc cho vui.

- Sự hấp dẫn lôi cuốn của nội dung phim ảnh, game, facebook..

-Thích ăn chơi, hưởng thụ, yêu đương sớm

- Do gia đình khá giả, chỉ biết cung cấp tiền cho con mà không quan tâm đến kết quả học tập của con mình, dẫn đến các em lơ là việc học.

- Do hoàn cảnh gia đình đặc biệt: mất cha mẹ, cha mẹ ly dị, gia đình nghèo bố mẹ bận lao động nên thiếu sự quan tâm uốn nắn, ở xa gia đình…

- Do lớp học có quá nhiều học sinh yếu, kém mà lại có tính nhiều chuyện

**2.Nguyên nhân xuất phát từ giáo viên như:**

**a.Đối với giáo viên chủ nhiệm:**

-Trong quá trình giáo dục học sinh vi phạm nói chuyện riêng trong giờ học đã sử dụng tùy tiện các phương pháp không phù hợp và chưa khoa học.

- Không xây dựng được quy định riêng cho lớp.

- Xử lý không đến nơi, đến chốn.

- Chỉ nhắc nhỡ mà không có biện pháp cưỡng chế.

-Không cho học sinh cơ hội giải thích nội dung nói chuyện hôm đó là của bài học hay chuyện ngoài lề.

- Chưa kết hợp với phụ huynh, chưa thông báo kịp thời với phụ huynh.

- Có thái độ kỳ thị đối với học sinh vi phạm lỗi nói chuyện

- Không thường xuyên theo dõi lớp mà chỉ giao cho lớp trưởng quản lý.

- Bầu lớp phó kỉ luật không đủ năng lực.

- Phạt học sinh vi phạm quá nặng.

- Chỉ nói mà không thực hiện…

-Ít hoặc không tìm hiểu học sinh qua giáo viên bộ môn

**b.Đối với giáo viên bộ môn:**

-Giáo viên làm việc một mình quá nhiều trong tiết dạy

-Giáo viên hướng đến học sinh khá giỏi mà ít chú ý đến những em chậm

-Giáo viên quan tâm chú ý những học sinh ngồi bàn đầu mà ít quan sát đến những em ngồi cuối lớp

-Nội dung bài dạy nhàm chán, đơn điệu, thiếu hấp dẫn

-Giọng giảng bài đều đều, phương pháp không phù hợp

-Giáo viên nghiêm khắc, gò bó học sinh quá mức

-Không thông tin và phối hợp kịp thời với giáo viên chủ nhiệm

**3.Những biểu hiện của học sinh nói chuyện trong giờ học:**

-Thường quay qua quay lại gây mất trật tự trong giờ học.

- Thì thầm to nhỏ với bạn bên cạnh mà không chú ý nghe thầy cô giảng dạy.

-Thường chọn vị trí chỗ ngồi cuối lớp hoặc sau bạn lưng bạn to lớn hơn mình.

-Hay đem theo trong cặp điện thoại, sách báo có nội dung muốn chia sẻ với bạn, những đồ mới mua như son môi, kẹp, trang sức ….

- Đùa giỡn, chọc gẹo người khác quá mức.

- Sách vỡ không đầy đủ, thường xuyên không chép bài.

**III. Một số giải pháp cụ thể**

**1. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với công tác tổ chức lớp.**

Để giúp tất cả học sinh hiểu bài sau mỗi tiết học kết thúc, vai trò của giáo viên chủ nhiệm rất quan trọng. Vì giáo viên chủ nhiệm là người nắm bắt rõ đặc điểm tình hình học tập và tính cách của từng học sinh của lớp mình. Họ sẽ là người xây dựng một lớp học có khoa học từ cách soạn thảo nội quy lớp, cách sắp xếp chỗ ngồi đến cách bầu chọn những em có năng lực làm ban cán sự lớp…

**1.1.Xếp chỗ ngồi:** Giáo viên chủ nhiệm phải xem trước học bạ của từng học sinh trong năm học trước để nắm được học lực, hạnh kiểm của từng học sinh. Khi sắp chỗ ngồi nên chia đều những học sinh có học lực khá, giỏi ngồi xen lẫn với những học sinh có học lực trung bình. Nếu thấy trong lớp có những học sinh bị ghi trong học bạ là hạnh kiểm chưa tốt hoặc học sinh lưu ban nên xếp chỗ ngồi cho các em ở những dãy bàn đầu để tiện quan sát, theo dõi. Sau khi xếp chỗ ngồi xong GVCN lập sơ đồ lớp và dán tại bàn giáo viên để giáo viên bộ môn tiện theo dõi.

*Lưu ý:* Không nên cho các em tùy tiện chọn chỗ ngồi, vì những học sinh ham chơi, hay nói chuyện trong giờ học thường thích ngồi gần nhau. Tuy nhiên, nếu thấy học sinh hay nói chuyện còn có cá tính nữa tình GVCN nên cho em đó ngồi chung với bạn mình thích nhưng với một điều kiện là nếu để giáo viên bộ môn phàn nàn về việc nói chuyện riêng thì bị tách ra vĩnh viễn. Và sau vài tuần, GVCN theo dõi để thay đổi chỗ ngồi một lần nếu thấy các em có dấu hiệu nói chuyện khi đã quen thân.

**1.2.Bầu Ban cán sự lớp:** Khi giáo viên chủ nhiệm đã nắm được học lực, hạnh kiểm của học sinh sẽ lựa chọn những học sinh có đủ phẩm chất đạo đức để bầu làm lớp trưởng, các lớp phó và các tổ trưởng, tổ phó. Trong đó, giáo viên chủ nhiệm hãy lựa chọn thật kỹ lớp phó kỉ luật. Đây là vấn đề rất cần thiết để giao trách nhiệm cho ban cán sự lớp thay mặt giáo viên điều hành, quản lý lớp. Trong quá trình giao nhiệm vụ, nếu thấy lớp phó kỉ luật không làm tốt vai trò quản lý học sinh hay nói chuyện trong giờ học sẽ thay bằng học sinh khác có năng lực và uy tính hơn.

*Lưu ý:* Tránh bầu chọn học sinh quá hiền hoặc học sinh không có uy lực trong quản lý kỷ luật từ đó làm ảnh hưởng đến phá vỡ không khí học tập của các em và tạo điều kiện cho những em hay nói chuyện phát huy “năng khiếu” của mình.

**1.3.Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội quy lớp:** Ngoài việc phổ biến cho học sinh biết về Nội quy nhà trường bắt buộc học sinh phải thực hiện thì giáo viên chủ nhiệm cần xây dựng Nội quy riêng cho phù hợp với đặc điểm tình hình của lớp mình chủ nhiệm.

*Chú ý:* Giáo viên chủ nhiệm cần nhấn mạnh đến nội dung nói chuyện riêng trong giờ học và phải ghi rõ những hình thức phạt nếu học sinh vi phạm.

**1.4.Lập sổ theo dõi học sinh vi phạm.** Trong sổ chủ nhiệm nhà trường phát cho mỗi giáo viên chủ nhiệm có trang theo dõi học sinh. Giáo viên chủ nhiệm ghi chi tiết ngày tháng và môn mà các em vi phạm lỗi nói chuyện được giáo viên bộ môn phản ánh trực tiếp hoặc ghi vào sổ đầu bài. Sau đó, giáo viên chủ nhiệm dựa vào nội quy lớp đã quy định và xử phạt một cách cứng rắn và nghiêm khắc.

*Chú* ***ý:*** Đối với học sinh vi phạm lần đầu hoặc tái phạm nhiều lần trên cùng một bộ môn thì giáo viên chủ nhiệm nên tìm hiểu nguyên nhân để xử lý hợp lý.

**1.5.** Ngoài những việc làm trên, giáo viên chủ nhiệm còn phải tiếp xúc phụ huynh một cách tế nhị để kết hợp với họ uốn nắn tính cách của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm cần gũi học sinh để nghe những tâm tư nguyện vọng của các em, để giúp các em thấy tác hại của việc nói chuyện riêng trong giờ học như: bản thân không tôn trọng chính mình, không tôn trọng sự kì vọng và mồ hôi công sức của bố mẹ; không tôn trọng thầy cô đang giảng bài; học hành sa sút, ảnh hưởng đến việc chăm chú nghe giảng của các bạn xung quanh; hình thành thói quen xấu; nói chuyện trong giờ học là biểu hiện của loại người vô văn hóa, không có mục đích học tập…. từ từ giúp các em bỏ tính nói chuyện trong giờ học.

*Chú ý:* đây là việc nói dễ nhưng làm không dễ chút nào nên đòi hỏi giáo viên phải kiên trì, nhẫn nại và có lòng thương yêu học sinh, coi học sinh như con em của mình, đặc biệt đối với những học sinh nói chuyện riêng trong giờ học đã trở thành một thói quen khó bỏ.

2. **Vai trò của giáo viên bộ môn đối với công tác quản lý lớp trong giờ dạy.**

Trong mỗi tiết học, giáo viên bộ môn đóng vai trò rất quan trọng. Họ là người điều khiển tiết dạy sao cho có hiệu quả. Muốn tất cả học sinh hiểu bài giảng của mình, một trong những yêu cầu cần có là giáo viên bộ môn không để học sinh nói chuyện trong giờ dạy của mình, có như vậy thì lớp mới nghe giảng bài thì mới hiểu bài được. Muốn thế, giáo viên bộ môn phải làm tốt những công việc sau đây:

**2.1. Không nên làm việc một mình hoặc chỉ chú ý đến một vài em phát biểu**. Các em nói chuyện và làm việc riêng chủ yếu trong những trường hợp giáo viên giảng quá nhiều, các bạn phát biểu (còn mình không được phát biểu)... Khi đó, có thể các em không hiểu, không hứng thú khi nghe những điều giáo viên nói, bạn trình bày. Có nhiều em giơ tay phát biểu không được giáo viên gọi thì lập tức quay sang nói chuyện với bạn.

*Lời khuyên*: nên tăng cường tổ chức hoạt động nhóm hoặc hoạt động cá nhân với những phương pháp như thảo luận nhóm, trò chơi, thí nghiệm, giải quyết vấn đề... nhằm phát huy tính tích cực, gây hưng thú học tập cho HS; hạn chế giảng.

**2.2.Chú ý đến những học sinh tiếp thu bài chậm**: Có một thực tế là, năng lực và hứng thú nhận thức của học sinh trong lớp không giống nhau, có em nhanh, em chậm... Thường, những em chậm thì không hiểu lời giáo viên giảng, không làm được bài tập của mình, không theo kịp các bạn nhanh nên mất hứng thú, chán, đâm ra nói chuyện riêng, làm việc riêng.

*Lời khuyên*: giáo viên nên chú ý nhiều hơn đến những em chậm, ví dụ: cho ngồi các bàn phía trên, yêu cầu làm những bài tập cơ bản, hỗ trợ thường xuyên và kịp thời, cho học sinh giỏi ngồi cạnh để giúp đỡ, trao đổi với gia đình để kèm thêm ở nhà...

**2.3.Giáo viên bộ môn phải bao quát lớp học**: Có nhiều giáo viên, đặc biệt là giáo viên mới ra trường chỉ chú ý đến một số học sinh phía trên gần bục giảng, những em ngồi phía sau thì ít được chú ý hơn, thậm chí một số giáo viên mải mê viết bảng cứ quay lưng lại với lớp.... Khi ít được chú ý, những em này dễ "tranh thủ cơ hội" để nói chuyện riêng.

*Lời khuyên*: giáo viên giảng dạy cần chú ý đến mọi HS, nhất là những em hay nói chuyện riêng. Giáo viên nên "ra tín hiệu" rằng "cô biết hết tất cả", thể hiện sự quan tâm nhưng nghiêm khắc của mình. Tránh, hạn chế hiện tượng quay lưng về phía các em.

**2.4.Giáo viên bộ môn phải đầu tư soạn bài kĩ, nội dung học tập phải lôi cuốn, hấp dẫn**: Học nhiều khi cũng như xem phim: Xem một bộ phim mà ta không hiểu nội dung, hay nội dung nhàm chán thì chỉ muốn tắt ti-vi và luôn nhớ câu nói: "Ta có thể dẫn con ngựa đến chỗ có nước, nhưng không thể bắt nó uống nước".

*Lời khuyên*: Giáo viên nên đưa những nội dung hấp dẫn, gắn liền cuộc sống của trẻ, phù hợp với nhu cầu và khả năng nhận thức các em, sử dụng phương tiện trực quan thích hợp, xây dựng hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó để tất cả các đối tượng học sinh đều có thể tham gia phát biểu, nếu câu hỏi quá khó thì nên có phần gợi mở.

**2.5. Giáo viên bộ môn có quyền thay đổi chỗ ngồi của học sinh trong tiết dạy của mình**. Học sinh có "đối tác" và cơ hội thuận lợi để nói chuyện riêng: Đó có thể là bạn cùng bàn "hợp ca", chơi thân với nhau, ngồi phía sau ít "bị" chú ý...

*Lời khuyên*: GV nên thường xuyên thay đổi các "cặp" học sinh cùng bàn, "chia cắt" những em "hợp cạ" ngồi tách xa nhau; đưa những em "lắm mồm" lên ngồi phía trên, ngồi gần cán bộ lớp, tổ; thường xuyên thay đổi vị trí ngồi của học sinh trong lớp.

**2.6.Không nên hà khắc quá mức**: Học sinh có tính hiếu động, nếu giáo viên yêu cầu học sinh ngồi nghiêm túc, ngay ngắn hệt như những bức tượng, điều đó gây căng thẳng, mệt mỏi, làm cho các em "buộc" phải cựa quậy, nói chuyện riêng cho "miệng được vận động".

*Lời khuyên*: Giáo viên nên cho học sinh ngồi thoải mái, không gò bó (ví dụ: không nên bắt các em khoanh tay đặt lên bàn...); trong tiết học, nên dành vài phút cho học sinh vận động với những bài thể dục tại chỗ thích hợp.

**2.7.Tạo sự nhiệt tình trên lớp**: Tuy học yếu và thiếu sự tập trung trong giờ học nhưng không có nghĩa là học sinh không để ý đến thái độ giảng dạy của giáo viên. Các em cũng đòi hỏi sự nhiệt tình trong giảng dạy của giáo viên.

*Lời khuyên*: Giáo viên hãy cho học sinh thấy sự say sưa trong tiết dạy của mình và tuyền đến được cho học sinh cảm xúc đó vì khi có được sự hứng thú thì học sinh sẽ tập trung cao độ vào bài học và không nói chuyện riêng trong giờ học nữa.

**2.8.Khen thưởng và khiển trách:** Việc tuyên dương và khen thưởng bằng lời nói và điểm số sẽ khích lệ các em rất nhiều. Lời khen tặng đó phát sinh và nuôi dưỡng lòng tự trọng khiến các em tự giác giữ kỷ luật. Càng có dịp khen thưởng các em càng tốt, nhưng phải luôn trung thực, đúng với những nỗ lực và thành quả các em đạt được, nhưng trên hết là nhắm vào bản thân các em. Ngược lại, phải thật thận trọng trong việc phân biệt giữa những hành vi sai trái với người gây ra nó. Kết án những lỗi lầm chứ không phải những con người phạm lỗi.

*Lời khuyên*: Một cách để thể hiện điều này là luôn sử dụng tiếng "tôi". Thí dụ, thay vì nói "Các em đang làm tôi giận điên đây!" ta nên cố gắng nói"Tôi đang bực mình vì tiếng nói chuyện lào xào của các em". Điều này làm cho các em nhận thấy rằng giáo viên không chấp nhận hành vi sai trái của các em chứ không chỉ trích các em.

**2.9. *Tránh đe dọa, nhục mạ.***Những cư xử cứng rắn như răn đe, dọa nạt, nhục mạ, chế diễu, trừng phạt… thường chỉ có thể dẫn đến sự phục tùng, khúm núm bên ngoài, nhưng lại làm giảm thiểu lòng tôn trọng bên trong vốn chỉ có được nhờ những hình thức kỷ luật đúng đắn.

*Lời khuyên*: Khi phát hiện học sinh nói chuyện riêng, giáo viên nên nhìn vào em đó và ra hiệu im lặng. Nếu các em vẫn tiếp tục nói chuyện thì giáo viên nên ngừng bài giảng lại cho đến khi học sinh đó im lặng. Nếu vẫn tiếp tục tái phạm thì giáo viên nên chuyển chỗ ngồi hoặc ghi vào sổ đầu bài để giáo viên chủ nhiệm xử lý.

**2.10.Tạo mối liên hệ mật thiết giữa giáo viên và học sinh**: Học sinh rất giàu tình cảm. Nếu các em yêu thương giáo viên nào là sẽ nỗ lực học tập để thầy cô vui lòng. Và tất nhiên các em sẽ không bao giờ nói chuyện trong giờ học

*Lời khuyên:* Hãy lắng nghe học sinh một cách chăm chú và bày tỏ sự quan tâm cụ thể của giáo viên đến từng học sinh dù chỉ là qua những hành động rất giản đơn như một cái gật đầu, một nụ cười hoặc đặt câu hỏi cho học sinh để chứng tỏ với học sinh rằng bạn đang lắng nghe họ nói.

**C. KẾT LUẬN**

Một lớp học trung bình 32 học sinh, muốn tất cả học sinh đó chăm chú nghe giảng bài trong 45 phút không dễ chút nào. Năm học nào cũng vậy, lớp học nào cũng vậy, giáo viên trường Phan Châu Trinh lúc nào cũng trăn trở trước tình trạng học sinh nói chuyện trong giờ học. Dù nhà trường đã tổ chức nhiều buổi tọa đàm về chuyên đề này, nhiều ý kiến đã nêu lên, nhiều kinh nghiệm đã truyền đạt nhưng thực trạng này vẫn còn tồn tại. Tuy vậy, giáo viên vẫn luôn đặt niềm tin và hy vọng vào sự thành công của các em trên con đường học vấn.

Chính vì những điều đó mà những người thầy đang giảng dạy tại trường lúc nào cũng ra sức nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi nhiều phương pháp tối ưu hơn nữa để sản phẩm của mình tạo ra sẽ có ích cho xã hội. Thầy cô làm công tác chủ nhiệm và giảng dạy luôn xem học sinh như là những đứa con của mình để tìm động lực cho công việc của mình. Tuy nhiên thầy cô cũng đừng tập trung nhiều vào đối tượng học sinh hay nói chuyện trong giờ học mà hãy nghĩ đến cả một tập thể với tình yêu thương nghề nghiệp thì nhất định sẽ thành công. Giáo dục thế hệ trẻ để trở thành chủ nhân tương lai của đất nước là nhiệm vụ hàng đầu. Để giáo dục học sinh nói chung, học sinh hay nói chuyện riêng nói riêng đòi hỏi các ngành, các cấp cùng tuyên truyền cho cả xã hội quan tâm hơn đối với thế hệ trẻ.

Với những kinh nghiêm tích lũy được, qua đề tài này tôi hy vọng sẽ đóng góp phần nào cho công tác chủ nhiệm và giảng dạy của thầy, cô trong những năm học tới.

**D.Đề xuất, kiến nghị**

**I.Đối với nhà trường:**

1.Cần tổ chức nhiều hơn các hoạt động vui chơi, giải trí cho học sinh để các em có được sân chơi lành mạnh, bổ ích.

2.Cần tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho các em, để các em hiểu thêm về vai trò, trách nhiệm của lứa tuổi học đường.

3.Cần có ban tư vấn học đường để các em được các nhà chuyên môn giúp các em thấy được sự sai trái của mình khi nói chuyện riêng trong giờ học.

4.Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn

5.Chỉ đạo cho giáo viên bộ môn tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ học sinh để kịp thời giáo dục những học sinh có hiệu quả.

**II.Đối với Sở GD&ĐT:**

Cần mở những lớp tập huấn kỹ năng giáo dục học sinh cá biệt và học sinh hay nói chuyện trong giờ học cho giáo viên cấp trung học.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm của bản thân tôi, trong quá trình thực hiện vẫn còn nhiều thiếu sót và một số nội dung chưa phù hợp. Rất mong được sự đóng góp của đồng nghiệp để nội dung đề tài hoàn thiện hơn./

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ý kiến đóng góp của PGS. TS. Nguyễn Hữu Hợp
2. Phương pháp dạy học tích cực – Nguyễn Kỳ, NXB Giáo dục 1995
3. Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, NXB Đại học quốc gia Hà Nội 2011.
4. Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, NXB Đại học sư phạm 2010.